

GS. NGND Nguyễn Thị Ngọc Giáp với Giải thưởng Nhà nghiên cứu 2010



[Thành Long](#) /USSH:
riêng, Hà Nội, tháng 10/2011.
GS.TS Nguyễn Văn Khang

GS. NGND Nguyễn Thị Ngọc Giáp tại nhà
Tác giả:

GS.TS Nguyễn Văn Khang (Viện Ngôn ngữ học) phân tích và khẳng định những đóng góp của GS Nguyễn Thị Ngọc Giáp trong nghiên cứu ngôn ngữ học qua công trình và được trao Giải thưởng Nhà nghiên cứu và khoa học công nghệ năm 2010: “Tác phẩm học tập tiếng Việt” (1985) “Tác phẩm và những di sản tiếng Việt” (1996).

Giải thưởng những đóng góp vượt trội để xây dựng ngôi nhà với giọng nói là một lời truy vấn thơ, ngôn ngữ không thể không có và các di sản và tiếng nói (cũng như xây nhà phải có vật liệu và ý). Vì thế,

trong học tập ngôn ngữ và nghiên cứu và

trở thành một trung tâm của ngôn ngữ học. Cách hình dung di sản giọng nói và ý cũng là để muốn nói rằng,

đó là một vấn đề và mang tính truy vấn thơ và mang tính hiện đại của khoa học ngôn ngữ.

7

trở thành một nội dung không thể thiếu của ngôn ngữ học để tiếp cận với hàng ngàn định nghĩa được đúc rút từ những nghiên cứu của thế kỷ

thứ hai của ngôn ngữ và trên cơ sở đó, nó là điểm tiếp cận áp dụng, triển khai nghiên cứu rộng rãi, liên tục với mọi ngôn ngữ.

Việt Nam, nghiên cứu về

có các mặt bổ sung. Nhất là khi nhìn đến

tiếng Việt
trở thành nội dung nghiên cứu của các ngành pháp (tư pháp) liên tiếp về ngữ. GS Nguyễn Thiệp Giáp, sau khi tốt nghiệp chuyên ngành ngôn ngữ, Khoa Ngữ văn Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và được cử đi làm cán bộ giảng dạy, đã nhanh chóng xếp vào hàng nghiên cứu tiếng Việt. Ông vào hàng nghiên cứu tiếng Việt khi được trọng dụng ông có rất nhiều nghiên cứu về tiếng Việt, trong đó có các công trình nhà Việt ngữ học thành danh với các công trình nghiên cứu, bài viết sâu sắc về tiếng Việt. Ông được vào hàng nghiên cứu tiếng Việt trong bối cảnh ngôn ngữ học Việt Nam đang cao trào của nghiên cứu cấu trúc luận và

tiếng Việt
trở thành một nội dung khoa học trung tâm của Việt ngữ học. Các hai bình diện là bình diện ngữ pháp học tiếng Việt và tiếng Việt học tiếng Việt.



[Thành Long](#) /USSH GS Nguyễn Thị Ngọc Giáp sinh năm 1944, các lĩnh vực chuyên sâu của ông bao gồm ngôn ngữ học để cập nhật, tin học và ngôn ngữ nghĩa tiếng Việt, và dòng học Việt ngữ.

Xung quanh vấn đề

tiếng Việt

, câu hỏi luôn được đặt ra là: tiếng Việt là gì (thực nào là tiếng Việt) và cái gì đích thực là tiếng Việt (bản chất của tiếng Việt). Nếu coi “âm tiết tính” là đặc điểm của bản, mang tính bản chất của tiếng Việt thì vấn đề tiếng Việt cần được giải quyết như thế nào trong mối quan hệ với đặc điểm của âm tiết này? GS Nguyễn Thị Ngọc Giáp đi theo hướng mà trước đó tuy đã có những tiếp cận nhưng chưa có được kiến nghiên cứu sâu hơn không triết học, đó là:

tiếng Việt có vẻ như âm là âm tiết. Nếu coi hình thức là đơn vị có nghĩa của ngôn ngữ thì tiếng Việt cũng trùng với âm tiết

. Triết học theo quan điểm này, ông cho rằng, trong tiếng Việt, cùng với đơn vị tin học của bản là thì còn có mặt đơn vị tin học là ngữ.

Ngữ là nhữ ngữ c m t s n có trong tiếng Việt, có giá trị tiếng đợng ngữ nhữ t

. Khái niệm “ngữ” đợc ông giới thích nhữ sau:

khác với c m t t do, các ngữ (t ghép, t láy, ngữ đợng danh, thành ngữ) đợu có tính cú pháp trong quan hệ giữa các thành t

. Khái niệm

phi cú pháp

, theo ông,

không phải là không có quan hệ cú pháp mà là có quan hệ cú pháp đã đi trờch ra khỏi ngữ mô hình cú pháp bình thường của tiếng Việt hiện đợi

. Với cách lí giải này của ông, trong tiếng Việt có “t, ngữ, câu” và theo đó, ngữ ngữ khái niệm hình v, t đợng, t ghép, t phái sinh,... n u có thì cũng sẽ phải đợc giới thích thông qua ba khái niệm c b n trên. So sánh với khái niệm

ngữ

mà ông nêu ra với khái niệm

c m t

trong ngôn ngữ n Âu, ông cho rằng, chúng không hoàn toàn giống nhau: với m t ngữ nghĩa, các ngữ trong tiếng Việt tiếng đợng ngữ với t phái sinh, t phức, t ghép và c m t c đợng trong các ngôn ngữ n Âu. Đợng đây thì đã rõ, dù ông có thêm ngữ đợng n giới thích thì cái c t lỗi “m i âm tiếng là m t t” là quan niệm mà ông theo đợi hay nói m t cách chính xác đợc ông triết đợ

hoá: ngữ đợng v g i là

t đợng, t phức, t ghép, t láy

trong tiếng Việt đợc ông chuyển sang

ngữ

Quan điểm v

t

và

ngữ

tiếng Việt của GS Nguyễn Thiệp Giáp xuất hiện vào cái thời mà tạp chí Ngôn ngữ đang có cuộc tranh luận sôi n i, kéo dài v

tiếng, t

và

hình v

trong tiếng Việt. Ông xếp hàng đã đợng luận đăng kí ghi tên mình và ra trình làng ngôn ngữ học bợng luận án phó tiến sĩ (nay là tiến sĩ) của ông:

V n đợ phân đợng ranh giới trong ngữ đợng v thợng ngữ đợc g i là t của tiếng Việt

(1983). Bởi b o với đó tôi cũng đợng đợ và tôi còn nhữ nhữ in không khí “sợ c sôi, căng nhữ dây đàn” khi xuất hiện các ý kiến trái chiều với luận án của ông. Ngữ ngữ thay cho ông, GS

Nguyễn Tài C n – m t con ngữ i uyên bác c v tri thợc khoa học và tri thợc cuộc sống đợi thợng ngữ – đã phát biểu m t câu khi n cho b u không khí đang nóng của hội trợng t t h

nhữ t, đợi ý là, ngữ ngữ đợ mà các v v a nêu là r t hay, xin m i các v mài giữa lí thuyết, kiến thợc đợ chúng ta tiếp tục tranh luận trên tạp chí Ngôn ngữ, còn đây là trợng quy... (lúc đó ngành ngôn ngữ học có m t tạp chí duy nhữ t là tạp chí Ngôn ngữ).

Cũng là đợu đợ hi u thôi, khi quan điểm mà ông phát triển triết đợ đợc thợ hi n trong luận án t ra có ph n l c lợng

với quan điểm đang thịnh hành trong tiếng Việt và được coi như là quan điểm chính thống thì đó (thậm chí cho đến cả bây giờ): tiếng Việt có thể gồm từ đơn, từ ghép và từ láy. Nhưng thì đó nó khác, đó là thì của ngôn ngữ kinh tế khoa học hoá (còn quen gọi là bao cấp) nên mới duy trì theo hướng của chủ nghĩa. Nghiên cứu ngôn ngữ học cũng không ngoại lệ. Chẳng hạn, chủ nghĩa tiếng Việt phải theo hướng quy phạm luận, tức là có một cái khung định sẵn để soi vào, nếu một cách dùng từ, một phát ngôn (nay gọi là biểu thức) mà không lọt vào các ô của cái khung đó thì sẽ bị coi là sai, không chủ nghĩa. Đi ngược lại một quan điểm đang thịnh hành gọi là ngôn ngữ tên tuổi là một cách hiểu nguy hiểm trong nghiên cứu khoa học. Nói ra điều này để không cho thấy được cách duy logic và sâu dày công nghiên cứu qua thực tế tiếng Việt của GS Nguyễn Thiệp Giáp mà còn thấy được bên lĩnh khoa học ông. Ông thì trong lời ăn tiếng nói khi tranh luận khoa học, như ngành, tình thế trong ngành xã, như ngành, bên trong là sự quy tắc li... một sự quy tắc li có sự thuyết phục bằng sự lao động, sự sáng tạo, trí tuệ và niềm say mê của ông.

Càng ngày càng hiểu ra rằng, quan điểm mà ông nêu ra không phải chỉ thu được tuý là cách gọi, là “sự sắp đặt cho người” cho đến với này hay đến với n. Bởi như thế có ích gì nếu chỉ là sự sắp xếp với một hình thức. Chẳng hạn, thực tế đã đã có bài viết, do chú trọng thì một hình thức nên thì ra lúng túng không biết xử lý như thế nào với từ ngữ học *khinh* trong tiếng Việt, đó là *khinh mồm n*

tiếng Hán (Hán Việt) được dùng trong tiếng Việt với hai nghĩa: với nghĩa là “nh”, *khinh*

chữ được dùng là *y* u t t o t (*khinh khí c* u

); với nghĩa là “coi thường”, *khinh*

được dùng với a là một t (*khinh k* l u n c úi

) với a là *y* u t t o t (*khinh b* c, *khinh nh* n

, *khinh ghét*

). Từ ngữ như ngôn ngữ tiếng *khinh*

, bài viết kia đã đưa ra kết luận *khinh*

trong tiếng Việt “lúc là t, lúc không phải là t”. Thực ra không có gì đáng phàn nàn với kết luận này, bởi ngữ pháp học thì đó chỉ *y* u xu t phát t hình thức – cấu trúc mà chỉ có sự kết hợp nghiên cứu ngữ pháp-ngữ nghĩa. Mà đâu chỉ có bên chúng ta, ngay cả như ngành ngôn ngữ học hàng đầu thế giới như J.Layons cũng đã từng có ý kiến để ý rằng, hãy xem

câu

là như ngôn ngữ với “mức độ” để làm việc (điều kiện phải “mức công” tranh luận). GS Nguyễn Thiệp Giáp trong nghiên cứu về tiếng Việt đã hướng tới như ngôn ngữ xa hơn, rằng học, mang tầm lý thuyết. Điều này được thể hiện ở những nghiên cứu tiếp theo của ông khi ông vận dụng lý thuyết tâm-biên của ngôn ngữ học hiện đại vào nghiên cứu với từ tiếng Việt. Ông cho rằng, với giới

pháp vấn quan niệm mới tiếng Việt như vậy phù hợp với lý thuyết của ngôn ngữ đời sống, phù hợp với truyền thống Đông phương học, phù hợp với ngôn văn học Việt Nam và đời sống của tiếng Việt. Cũng theo ông, với cách quan niệm mới

ngôn ngữ, ngữ pháp học tiếng Việt sẽ có cơ sở để nghiên cứu các nội dung liên quan ngoài tiếng. Chúng ta, liệu có còn hay cần phân biệt giữa hình thái học và cú pháp học trong tiếng Việt như ngôn ngữ học đời sống đã làm?,... Cũng cần phải nói thêm rằng, tuy đến nay, quan điểm mới trùng với âm tiết mà ông là người theo đuổi cũng vẫn chỉ là một trong những quan điểm mới tiếng Việt, những công lao của ông chính là đã tri thức đi theo quan điểm đó bằng sự nghiên cứu thực tế tiếng Việt một cách hệ thống và sâu sắc.



Thành Long/USSH

Phó Thủ tướng Nguyễn Thiệp Nhân trao Giải thưởng Nhà nước về Khoa học và Công nghệ cho GS Nguyễn Thiệp Giáp tại Lễ trao giải sáng 12/02/2012.

Nếu trong khoa học tự nhiên có thiên đố ng thì khoa học xã hội khó có thể. Câu này đúng với GS Nguyễn Thiệp Giáp. Không vào số thông minh, GS Nguyễn Thiệp Giáp thành công được ngay hôm nay là nhờ vào số cảm nhận “con ong chăm chú” của ông. Ông dạy học và nghiên cứu, viết sách. Dạy giúp cho ông “áp dụng, kiểm tra” kiến thức thực tế của mình, để sách giúp cho ông bổ sung kiến thức và viết sách là sự thể hiện trí tuệ của ông. Nhờ đó, cùng với các công trình nghiên cứu và tập tiếng Việt được tái bản nhiều lần và mới là một số tập như tập kiến thức mới, tập liệu thực tế mới của tiếng Việt, ông còn có các công trình khác như *Động học Việt ngữ* (2000),

Lược sử Việt ngữ học

(tập 1, 2005; tập 2, 2007; chỉnh biên),

Các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ học

(2005),

Giáo trình ngôn ngữ học

(2008),

777 khái niệm ngôn ngữ học

(2010; giải thưởng Đệ nhất học thuật gia Hà Nội). Sách xuất bản nhiều, “đào lí mẫn thiên hạ” (học trò khắp nơi) nhờ GS Nguyễn Thiệp Giáp với một loạt sáng kiến dạy, quen thuộc của một nhà giáo mà chắc có những người như ông mới duy trì được, đó là một vòng tròn khép kín: dạy học, để sách và viết sách.

Xin chúc mừng Giáo sư, Tiến sĩ, Nhà giáo Nhân dân Nguyễn Thiệp Giáp được nhận giải thưởng nhà nước về khoa học công nghệ 2010 (tính 5 năm xét một lần) cho hai công trình và tập tiếng Việt. Ngành ngôn ngữ học Việt Nam có thêm những đóng góp mới từ ông. Được chia vui với thành tích của ông. Các thế hệ sinh viên của ông tập hào vọng với thầy của mình. Trường Đệ nhất học thuật Hà Nội và Khoa Ngữ văn của Trường, Đệ nhất học thuật gia Hà Nội, Trường Đệ nhất học thuật Khoa học xã hội & nhân văn Hà Nội và Khoa Ngôn ngữ học của Trường vui mừng và tập hào có những nhà giáo như GS.TS Nguyễn Thiệp Giáp.

Nguyễn: vnu.edu.vn